TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 287/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 126/2025/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Đỗ Văn Đ, sinh năm 1978

Địa chỉ: số C đường K, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh;

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Tô Thị Phương L, sinh năm 1982

Địa chỉ: số A Đường số I, phường A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08/8/2025, ông Đỗ Văn Đ và bà Tô Thị Phương L thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Văn Đ và bà Tô Thị Phương L thuận tình ly hôn.

(Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 45, quyển số I/2009 do Ủy ban nhân dân phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận ngày 13/5/2009).

- Về con chung: Ông Đỗ Văn Đ và bà Tô Thị Phương L có 03 con chung tên Đỗ Ngọc Phương L1, sinh ngày 15/01/2012; Đỗ Vân Lam K, sinh ngày 01/9/2019 và Do Duc Sieu (Đỗ Đức S), sinh ngày 22/5/2017.

Hai bên thống nhất sau khi ly hôn, bà L trực tiếp nuôi dưỡng hai con Đỗ Ngọc Phương L1 và Đỗ Vân Lam K; ông Đ trực tiếp nuôi dưỡng con Do Duc Sieu (Đỗ Đức S).

Về cấp dưỡng: Ông Đ cấp dưỡng nuôi con Đỗ Ngọc Phương L1 và Đỗ Vân Lam K mỗi con mỗi tháng 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng, thực hiện từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Bà L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Do Duc Sieu (Đỗ Đức S).

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự 300.000 đồng, ông Đỗ Văn Đ và bà Tô Thị Phương L có nghĩa vụ nộp.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08/8/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Văn Đ và bà Tô Thị Phương L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung tên Đỗ Ngọc Phương L1, sinh ngày 15/01/2012 và Đỗ Vân Lam K, sinh ngày 01/9/2019 cho bà Tô Thị Phương L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Giao con chung tên Do Duc Sieu (Đỗ Đức S), sinh ngày 22/5/2017 cho ông Đỗ Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng: Ông Đ cấp dưỡng nuôi con Đỗ Ngọc Phương L1 và Đỗ Vân Lam K mỗi con mỗi tháng 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng, thực hiện từ tháng 8 năm 2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Bà L không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Do Duc Sieu (Đỗ Đức S).

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi khi có lý do chính đáng.

Kể từ khi bà L có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Đ không thực hiện đúng nghĩa vụ cấp dưỡng như trên thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đỗ Văn Đ và bà Tô Thị Phương L phải nộp lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005901 ngày 28/7/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:
- TAND TP . HCM;
- VKSND TP . HCM;
- VKSND KV2 - TP . HCM;
- THADS TP . HCM;
- UBND phường A;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Quốc Lưu